

CHÍNH PHỦ
Số: 03/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 9 tháng 1 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Về công tác đảm bảo chuyển bay chuyên cơ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị định này quy định việc tổ chức thực hiện, bảo đảm các chuyển bay chuyên cơ của Việt Nam và chuyển bay chuyên cơ của nước ngoài bay trong vùng trời Việt Nam; trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác bảo đảm chuyển bay chuyên cơ.

2. Đối tượng áp dụng của Nghị định này bao gồm các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc tổ chức thực hiện bảo đảm các chuyển bay chuyên cơ của Việt Nam và chuyển bay chuyên cơ của nước ngoài bay trong vùng trời Việt Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chuyển bay chuyên cơ là chuyển bay được sử dụng hoàn toàn riêng biệt hoặc kết hợp vận chuyển thương mại và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác nhận hoặc thông báo theo quy định của Nghị định này.

2. Chuyển bay chuyên cơ của Việt Nam là chuyển bay chuyên cơ do hãng hàng không của Việt Nam hoặc do đơn vị của Bộ Quốc phòng tổ chức thực hiện trong, ngoài lãnh thổ Việt Nam.

3. Chuyển bay chuyên cơ của nước ngoài là chuyển bay chuyên cơ do hãng hàng không nước ngoài hoặc do các cơ quan, tổ chức khác của nước ngoài thực hiện bay đến, bay đi hoặc bay qua lãnh thổ Việt Nam.

4. Nghi thức đón, tiễn chuyển bay chuyên cơ là các nghi thức được thực hiện tại cảng hàng không, sân bay và các bãi hạ cánh ngoài sân bay trong việc đón, tiễn các đoàn khách cấp cao của Việt Nam và các đoàn khách cấp cao

nước ngoài đi, đến, quá cảnh Việt Nam.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện công tác bảo đảm chuyến bay chuyên cơ

1. Bảo đảm an ninh, an toàn tuyệt đối
2. Bảo đảm tiêu chuẩn chuyên cơ theo quy định.
3. Bảo đảm bí mật theo quy định của pháp luật.
4. Ưu tiên phục vụ kịp thời, chính xác.
5. Bảo đảm nghi thức đón, tiễn chuyến bay chuyên cơ hàng không.

Điều 4. Quy định chi tiết về công tác bảo đảm chuyên cơ hàng không

1. Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn đối với tàu bay, tổ bay, tiêu chuẩn nhân viên hàng không, quy trình quản lý và thực hiện, quy trình điều hành và các công tác bảo đảm cần thiết khác phục vụ chuyến bay chuyên cơ do hãng hàng không Việt Nam thực hiện.
2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định tiêu chuẩn tàu bay, tổ bay và các thành phần liên quan, nghi thức đón, tiễn; quy trình quản lý, thực hiện công tác bảo đảm cần thiết khác phục vụ chuyến bay chuyên cơ quân sự Việt Nam; quy định về công tác phối hợp hiệp đồng quản lý, bảo vệ các chuyến bay chuyên cơ hoạt động trong vùng trời Việt Nam.
3. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh đối với chuyến bay chuyên cơ Việt Nam do hãng hàng không Việt Nam thực hiện, chuyến bay chuyên cơ nước ngoài.
4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an và địa phương thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh đối với chuyến bay chuyên cơ do các đơn vị của Bộ Quốc phòng thực hiện.
5. Bộ Ngoại giao phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định nghi thức đón, tiễn chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam và nước ngoài.
6. Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, thanh toán, quyết toán ngân sách nhà nước cho công tác bảo đảm, bảo vệ chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam.

Chương II

THỰC HIỆN CÔNG TÁC BẢO ĐẢM CHUYẾN BAY CHUYÊN CƠ

Điều 5. Đối tượng được phục vụ chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam

1. Lãnh đạo cấp cao của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:
 - a) Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng;
 - b) Chủ tịch nước;
 - c) Thủ tướng Chính phủ;
 - d) Chủ tịch Quốc hội.

2. Những đối tượng đặc biệt khác khi có thông báo của Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội và Văn phòng Chính phủ.

Điều 6. Tổ chức được giao thực hiện chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam

Tổ chức được giao thực hiện chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam là các hãng hàng không của Việt Nam có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các đơn vị bảo đảm bay trực thuộc Bộ Quốc phòng có đủ tiêu chuẩn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, được giao thực hiện chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam bằng văn bản thông báo chuyến bay chuyên cơ theo các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 8 của Nghị định này.

Điều 7. Cơ quan có thẩm quyền thông báo chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam

1. Văn phòng Trung ương Đảng;
2. Văn phòng Chủ tịch nước;
3. Văn phòng Quốc hội;
4. Văn phòng Chính phủ.

Điều 8. Giao nhận thông báo chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam

1. Thông báo chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam được thực hiện bằng văn bản với các nội dung sau:

- a) Đối tượng được phục vụ và số lượng;
- b) Hành trình chuyến bay;
- c) Hãng hàng không của Việt Nam hoặc đơn vị của Bộ Quốc phòng được giao thực hiện chuyến bay;
- d) Yêu cầu về nghi thức đón, tiễn;
- đ) Các yêu cầu về bảo đảm an ninh, quốc phòng và các yêu cầu cụ thể khác.

2. Văn bản thông báo chuyến bay chuyên cơ của Việt Nam được gửi tới các cơ quan, đơn vị sau:

- a) Chuyến bay chuyên cơ nội địa do hãng hàng không Việt Nam thực hiện: Bộ Tư lệnh cảnh vệ, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân, hãng hàng không của Việt Nam được giao thực hiện chuyến bay;
- b) Chuyến bay chuyên cơ quốc tế do hãng hàng không Việt Nam thực hiện: Cục Lãnh sự, Cục Lễ tân nhà nước - Bộ Ngoại giao, Bộ Tư lệnh Cảnh vệ, Cục Hàng không Việt Nam, Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân, hãng hàng không của Việt Nam được giao thực hiện chuyến bay.
- c) Chuyến bay chuyên cơ nội địa do Bộ Quốc phòng thực hiện: Bộ Tổng tham mưu, Cục Tác chiến, Cục Lãnh sự, Cục Lễ tân nhà nước, Bộ Tư lệnh cảnh vệ, Quân chủng Phòng không - Không quân và các đơn vị quân đội có liên quan;
- d) Chuyến bay chuyên cơ quốc tế do Bộ Quốc phòng thực hiện: Cục Lãnh sự, Cục Lễ tân nhà nước - Bộ Ngoại giao, Bộ Tư lệnh cảnh vệ, Cục Tác chiến, Quân chủng Phòng không - Không quân, Cục Hàng không Việt Nam - Bộ Giao thông vận tải, Tổng Công ty Bảo đảm hoạt động bay Việt Nam.